

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ -
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
- SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ -
SỞ CÔNG THƯƠNG - SỞ XÂY DỰNG
- SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN - BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ

Số: 01 /QCPH-KHCN-TNMT-
KHĐT-CT-XD-NN&PTNT-BQLKKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUY CHẾ
Phối hợp giải quyết thủ tục hành chính
thuộc lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm phối hợp, trình tự và thời gian giải quyết thủ tục hành chính giữa Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Công thương;
- Sở Xây dựng;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Quản lý Khu kinh tế;
- Các Tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện thủ tục hành chính.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và chịu trách nhiệm về tình hình, kết quả giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi phụ trách.

2. Phối hợp giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông; đảm bảo sự khách quan, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và đúng thời hạn trong thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính với cá nhân, tổ chức.

3. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và các quy định pháp luật có liên quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo có sự phối hợp kịp thời,

chặt chẽ, thống nhất trong suốt quá trình giải quyết thủ tục hành chính từ lúc tiếp nhận, giải quyết đến trả kết quả giải quyết.

Điều 4. Nội dung phối hợp

Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian đã phân định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Nội dung, quy trình giải quyết cụ thể của thủ tục hành chính thực hiện liên thông theo Quyết định hiện hành của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

Chương II

THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Điều 5. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính

1. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân liên quan bao gồm thời gian giải quyết hồ sơ và thời gian luân chuyển hồ sơ. Tổng thời gian thực hiện tại các cơ quan, đơn vị nêu trên và các tổ chức, cá nhân liên quan không được vượt quá thời gian giải quyết đã được quy định cho thủ tục hành chính đó. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị đơn giản hóa quy trình, áp dụng các giải pháp để rút ngắn thời gian giải quyết.

2. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính và thời gian thực hiện tại từng cơ quan được quy định tại Phụ lục ban hành kèm Quy chế này.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính

1. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận, phối hợp giải quyết, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo nguyên tắc, quy trình được quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Ngoài nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm sau:

2.1 Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan chủ trì đầu mối tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ trong quy trình một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính; kiểm soát toàn bộ quy trình, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; chủ động và kịp thời đôn đốc các cơ quan phối hợp thực hiện đúng quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt.

b) Có văn bản gửi (liên thông trên hệ thống văn bản điện tử và trực tiếp) đến Sở Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp liên

quan để lấy ý kiến phối hợp. Trường hợp cần thiết, Sở Khoa học và Công nghệ lấy thêm ý kiến tổ chức, chuyên gia độc lập để tham vấn về chuyên môn, xác định công nghệ của dự án đầu tư.

c) Thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân bằng văn bản (theo mẫu quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính) trong trường hợp để trễ hạn trong việc giải quyết thủ tục hành chính so với quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt.

d) Chủ động, thường xuyên rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, đề kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung danh mục thủ tục hành chính tại Phụ lục để phù hợp quy định pháp luật.

2.2 Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân liên quan.

a) Có ý kiến về chuyên môn và một số nội dung có liên quan thuộc chức năng ngành quản lý gửi Sở Khoa học và Công nghệ bằng văn bản đúng thời gian giải quyết thủ tục hành chính quy định.

b) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Khoa học và Công nghệ. Trường hợp hồ sơ thủ tục hành chính do Sở Khoa học và Công nghệ chuyển đến không đảm bảo đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời chuyển trả bằng văn bản cho Sở Khoa học và Công nghệ để bổ sung theo quy định. Thời gian bổ sung hồ sơ, giải trình liên quan không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

c) Thực hiện xin lỗi bằng văn bản (theo mẫu quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP) trong trường hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế trễ hạn trong việc phối hợp giải quyết thủ tục hành chính dẫn đến thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức bị trễ hạn.

e) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trình giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có), đảm bảo hồ sơ được trả đúng hạn, không gây phiền hà, khó khăn cho cơ quan, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính

Các đơn vị liên quan phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong

giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Điều 9. Khen thưởng, kỷ luật

Kết quả thực hiện Quy chế này là một trong những tiêu chí đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao có liên quan đến công tác cải cách hành chính của các cơ quan.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Văn Tiến Dũng

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Nguyễn Thị Kim Quyên

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ



Đặng Đình Toàn

SỞ CÔNG THƯƠNG



Lê Anh Tuấn

SỞ XÂY DỰNG



Nguyễn Nam Hưng

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ



Lê Thanh Kiệt

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



Nguyễn Đình Xuân

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT Sở KHCN.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN
GIỮA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG -
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ - SỞ CÔNG THƯƠNG - SỞ XÂY DỰNG -
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN - BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(Kèm theo Quy chế Phối hợp số: /QCPH-KHCN-TNMT-KHĐT-CT-XD-NN&PTNT-BQLKKT ngày tháng năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế (ngày làm việc)	Thời gian giải quyết tại Sở Khoa học và Công nghệ (kể cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công) (ngày làm việc)	Thời gian giải quyết tại các tổ chức, cá nhân liên quan (ngày làm việc)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thăm	Hoạt động khoa học và công nghệ	23	15	08	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Khu kinh tế (ngày làm việc)	Thời gian giải quyết tại Sở Khoa học và Công nghệ (kể cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công) (ngày làm việc)	Thời gian giải quyết tại các tổ chức, cá nhân liên quan (ngày làm việc)	Căn cứ pháp lý	
	dùng tài nguyên		<p><i>Trường hợp Sở KH&CN tổ chức Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, tổ chức khảo sát thực tế để xác định công nghệ của dự án đầu tư</i></p>				
			43	15	28		
			<p>tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, tham dụng tài nguyên.</p>				